

Số: 101/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 24 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 139/2021/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Ngọc Thảo H**, sinh năm 1993

Ngụ tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

***Bị đơn:** Anh **Trần Vũ T**, sinh năm 1993

Ngụ tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc Thảo H và anh Trần Vũ T.

2/Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a)Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Thảo H và anh Trần Vũ T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị H, anh T không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

b)Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc Thảo H được nuôi cháu Trần Vũ P, sinh ngày 23/9/2012 (phù hợp nguyện vọng cháu P).

Ghi nhận chị H không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xem xét.

d) Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc Thảo H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004975 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị H được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Thành Triệu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Bích Việt